

Số: 324/BC-UBND

Tuy Phước, ngày 12 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO
Về việc cung cấp thông tin tài chính năm 2023

Phần I: Số liệu tài sản kết cấu hạ tầng (đường huyện ĐH42)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Nội dung	Mã số	TSHT đường bộ	TSHT đường sắt	TSHT đường thủy nội địa	TSHT hàng hải	TSHT đường hàng không	TSHT khác	Tổng cộng
1	Nguyên giá								
-	Số đầu năm (tại ngày 01/01/2023)		64.523.403						64.523.403
-	Tăng trong năm		454.273						454.273
-	Giảm trong năm								
-	Số cuối năm (tại ngày 31/12/2023)		64.977.676						64.977.676
2	Khấu hao, hao mòn lũy kế								
-	Số đầu năm (tại ngày 01/01/2023)		1.935.702						1.935.702
-	Tăng trong năm		1.624.442						1.624.442
-	Giảm trong năm								
-	Số cuối năm		3.560.144						3.560.144
3	Giá trị còn lại								
-	Số đầu năm (tại ngày 01/01/2023)		62.587.701						62.587.701

-	Số cuối năm (tại ngày 31/12/2023)		61.417.532						61.417.532
---	-----------------------------------	--	------------	--	--	--	--	--	------------

Phần II: Phân tích, đánh giá

Nơi nhận:

- Kho bạc NN huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- Phòng KT&HT huyện;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Xuân